

TPHCM ngày 10 - 5 - 1999

Kính gửi: Bà Khúc Minh Thò

USA.

Kính thưa Bà,

Tôi tên là: Nguyễn Văn No sinh 1929 tại Biên Hòa
mang số IV 500768. Hiện thường trú tại số 353/2/30 đường
Phạm Ngũ Lão Quận I TP Hồ Chí Minh

Trên trang viết thư này, khi biết bà nói rằng:
"Những cựu Nhân Viên Sở Mỹ (US Employees) nay lại được cử
xét cho sang định cư tại Hoa Kỳ. Điều kiện để được cử
xét là phải ít nhất 5 năm làm việc cho các cơ sở
Hoa Kỳ tại Việt Nam trước 30/4/1975". Vì vậy kính xin
bà giúp đỡ cho tôi và gia đình 1 việc như sau.

Nguyên tôi là 1 nhân viên làm việc cho cơ quan
của chính phủ Hoa Kỳ ở Việt Nam từ tháng 4, 1961 đến
ngày 28/4/1975. Năm 1980 tôi có làm đơn gửi sang
Văn phòng ODP ở Bangkok Thái Lan để xin định cư sang
Hoa Kỳ theo qui chế tự nạn của chương trình ODP dành cho
các cựu nhân viên. Đến tháng 4/1985 tôi nhận được cái
Letter of introduction và sau đó tôi làm đơn xin giấy xuất
cảnh và tôi cũng hoàn thủ gia đình đã được chính phủ
Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam cấp xuất cảnh.

Thưa Bà, đến ngày 24/5/1990 thì tôi được gặp
phái đoàn phỏng vấn và sau đó phái đoàn phỏng vấn Hoa
Kỳ xếp tôi và gia đình vào diện PIP, nhưng Văn phòng
ODP Bangkok đã yêu cầu em ruột tôi là Lê Văn Tài hiện
ở
phải mua vé máy bay cho
tôi và gia đình. Trong khi em tôi Lê Văn Tài mới được

phép rời Việt Nam sang Hoa Kỳ theo diện H.O vào tháng 1 / 1990 vì thế mà em tôi không có khả năng tài chính để trả tiền phí tổn chuyển chỗ cho tôi và gia đình theo lời đề nghị của văn phòng ODP ở Bangkok, em tôi đã viết thư cho văn phòng ODP để yêu cầu giúp đỡ tôi và gia đình được xin ký nô về phí tổn di chuyển. Cho đến khi tháng 5 / 1991 tôi nhận được thư của Văn phòng ODP cho biết là trường hợp của gia đình tôi không được định cư ở Hoa Kỳ là vì em tôi đã không mua vé máy bay cho tôi và gia đình.

Thưa bà, nay em tôi không đủ khả năng để giúp tôi trong vấn đề này, vì thế tôi viết thư này kính xin bà mở lòng nhân đạo mà liên hệ văn phòng của hội từ thiện để bảo lãnh cho tôi và gia đình tôi và gia đình tôi xin nguyện sẽ theo những gì của quý hội đề ra cũng như nguyện sẽ cố gắng làm việc để bồi hoàn lại phí tổn chuyển chỗ cho quý hội một khi tôi và gia đình được định cư ở Hoa Kỳ, vì vậy tôi và gia đình tha thiết cầu khẩn bà giúp đỡ như bà đã từng giúp đỡ những gia đình khác trong trường hợp cho khẩn và đau khổ như tôi.

Vậy thưa bà trường hợp của tôi đã kể trên và hồ sơ của tôi có tài liệu xét không?

Trong khi chờ đợi và nhận được sự giúp đỡ của bà, xin bà nhân lòng đầy lòng biết ơn trân thành của tôi và toàn thể gia đình

Kính đón

No

NGUYỄN VĂN NO

* Định kèm (phóng ảnh)

- 1 - Giấy Lôi ngày 2 - 4 - 1985 của sứ quán Hoa Kỳ tại Bangkok, Thailand.
- 2 - Thỏ của văn phòng ODP ở Bangkok bác bỏ frúng hợp của tôi, vì em tôi không có khả năng tài chính để trả phí tổn chuyển chỗ cho tôi và gia đình.
- 3 - Giấy nêu tra quá trình làm việc do Bà :
DG. WAGNER gửi cho văn phòng ODP ở Bangkok.
- 4 - Giấy PIP của viên chức phỏng vấn tại Việt Nam cấp cho ngày 24 - 5 - 1990 ở TP Hồ Chí Minh.
- 5 - Giấy chứng em làm việc "Notification of personnel action"

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

APRIL 2, 1985

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN VAN NO	BORN 1929	(IV 500768)
PHAM THI KHEO	BORN 03 FEBRUARY 1937	"
NGUYEN TUAN ANH	BORN 17 NOVEMBER 1961	"
NGUYEN TUAN VU	BORN 03 JULY 1967	"
NGUYEN THI NGOC GIAU	BORN 08 OCTOBER 1963	"
NGUYEN THI NGOC THUY	BORN 10 JULY 1965	"
PHAM THI KHANH	BORN 04 OCTOBER 1969	"
NGUYEN THI NGOC THUY	BORN 09 JANUARY 1971	"
NGUYEN THI NGOC HOA	BORN 23 OCTOBER 1974	"
NGUYEN THI NGOC HUONG	BORN 05 NOVEMBER 1976	"

ADDRESS IN VIETNAM: 353/2/30 PHAM NGU LAO, Q.1,
T.P. HO CHI MINH, VIETNAM

VEWL#:017297

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIỆN HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAM (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./ THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./ THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,



DONALD I. COLIN
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

9 - MAY 1991

Nguyen Van No
353/2/30 Pham Ngu Lao
P. 13, Q. 01
T.P. Ho Chi Minh

Ref: Interview # D06-753/SCH
IV # 500768

Dear Nguyen Van No:

Following a thorough review of your case by this office, it has been determined that the following persons are not eligible for entry to the United States of America, under the Orderly Departure Program:

NGUYEN VAN NO
NGUYEN THI NGOC THUY
NGUYEN THI NGOC HOA
NGUYEN THI NGOC HUONG
NGUYEN THI NGOC GIAU

NGUYEN THI NGOC THUY
PHAM THI KHEO
PHAM THI KHANH
NGUYEN TUAN ANH
NGUYEN TUAN VU

This determination was based upon the following:

- Your sponsor in the United States, Le Van Tai has failed to pay your travel costs. Under these circumstances, we are left with no alternative but to reject your application at this time.

We regret that we cannot give you a more favorable reply.

Sincerely,

Consular Officer
Orderly Departure Program

Note: Correspondence to ODP from Vietnam should be mailed to the following address: So Ngoai Vu, 6 Thai Van Lung, Q. 1, T.P. Ho Chi Minh.

RAP: SCH/yan (6246x/41)

ODP-36
8/82

memorandum

DATE: 8/25/83

REPLY TO
ATTN OF:D.G. WAGNER, Chief, FSN Coordinating Unit,
M/PM/OS, R.1141, SA 1, AId/W.

SUBJECT:

Verification of Previous USG Employment

TO:

Orderly Departure Program
American Embassy
Box 58
APO San Francisco 96346

Enclosed are copies of letters recently received from James Van No requesting assistance with the immigration process. We have attached to each letter pertinent documents from their official personnel folders which confirm their employment with the USG.

Anything you can do for each individual will be greatly appreciated.

Encl. as stated

Bộ Tư Pháp Hoa Kỳ
Sở Di Trú
C/O American Embassy-Bangkok, Box 12
APO San Francisco, CA 96346-0001

Trả lời liên quan đến:

006-753

Thỏ báo Tử Chối Diện Tị nạn đến Những Người Nộp Đơn với Chương trình Ra đi Trật tự (PIP).

Kính gửi: NGUYEN VAN NO & Family

, Đơn xin nhập cư vào Hoa Kỳ của quý vị dưới điều khoản 207 của Bộ Luật Nhập cư và Nhập tịch, như đã bổ sung, với tư cách là một dân tị nạn, đã được xem xét kỹ lưỡng. Để được xếp loại là một dân tị nạn theo điều luật 207, quý vị phải chứng minh rằng quý vị hội đủ điều kiện như là một dân tị nạn theo như điều luật 101 (a)(42) của INA, rằng:

"(42) Từ ngữ "dân tị nạn" có nghĩa (A) bất cứ một người nào ở ngoài quốc gia mà người ấy mang quốc tịch, hay là trưởng hợp của một người không có quốc tịch ở ngoài quốc gia mà người ấy thường xuyên sinh sống gần đây, và là người không thể nào hoặc không có ý muốn trở về, và không thể nào hoặc không có ý muốn đặt mình trong sự bảo vệ của quốc gia đó vì có một sự khủng bố hoặc một nỗi sợ hãi có căn cứ về một sự ngược đãi vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, địa vị hội viên trong một tổ chức xã hội hay của một quan điểm chính trị đặc biệt nào của người đó, hay là (B) trong vài trường hợp đặc biệt, mà sau một sự tham khảo thích đáng, (như đã được trình bày trong điều luật 207 (e) của bộ luật này), ngài Tổng thống có thể xác định một cá nhân nào đang ở trong đất nước mà người ấy mang quốc tịch, hoặc trưởng hợp của một cá nhân không có quốc tịch ở trong một xứ sở mà người ấy đang cư trú thường xuyên, và là người bị khủng bố hoặc đương đầu với một nỗi sợ hãi có căn cứ về một sự ngược đãi vì có chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, địa vị hội viên trong một nhóm xã hội hay của một quan niệm chính trị đặc biệt nào của người đó." Từ ngữ "dân tị nạn" không bao gồm cá nhân nào ra lệnh, xúi giục, trợ giúp, hoặc ngược lại, tham gia vào việc khủng bố một người nào vì có chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, địa vị hội viên trong một nhóm xã hội hoặc của một quan điểm chính trị đặc biệt nào của người đó.

Dù vậy, tôi rất tiếc xin báo cho quý vị rằng đơn xin của quý vị đã không được chấp thuận.

PIP

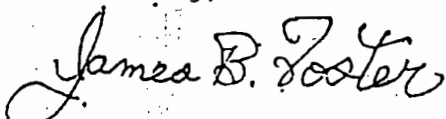
Dựa trên nền tảng của những tin tức mà quý vị cung cấp, trong đơn xin và trong cuộc phỏng vấn của quý vị với viên chức của Cơ quan này, quý vị đã không thành công trong việc chứng minh rằng hồ sơ của quý vị đáp ứng những tiêu chuẩn của chương trình định cư Hoa Kỳ. Và theo như luật pháp và những điều luật của Hoa Kỳ, quý vị đã không cung cấp được những tin tức đầy đủ để tạo nên một kết quả khả quan dưới điều luật số 101 (a)(42)

Quý vị không được chống án quyết định này. Tuy nhiên, nếu quý vị tìm được thêm chứng cớ bổ sung mới nào mà quý vị tin rằng có lợi cho hồ sơ, quý vị có thể viết thư yêu cầu để hồ sơ quý vị được cứu xét lại.

Dù sao quý vị cũng đã được chấp thuận vào Hoa Kỳ theo diện đặc biệt có điều kiện (parolee) trong Chương Trình Đặc Biệt có Lợi ích cho Dân Chúng (Public Interest Parole) do chính phủ Hoa Kỳ khởi xướng vì lợi ích của việc đoàn tụ gia đình.

Để có thể định cư ở Hoa Kỳ trong chương trình này, quý vị cần có người bảo lãnh trả tiền vé máy bay cho quý vị tới Hoa Kỳ và sau đó chứng minh rằng người đó có khả năng về tài chánh và sẵn sàng bảo trợ quý vị cho tới khi diện đặc biệt có điều kiện được điều chỉnh thành thường trú dân của Hoa Kỳ. Quý vị cũng sẽ được quyền xin làm việc một khi quý vị ở Hoa Kỳ.

Trân trọng,



James B. Foster
District Director
Bangkok, Thailand

Phụ trách nhân sự: _____

Ngày: MAY 24 1990

Tên và chữ ký của thông dịch viên: _____

(Viết bằng chữ in)

Đường sự: _____

Approval
Exception

NOTIFICATION OF PERSONNEL ACTI
(EMPLOYEE -- See General Information on Reverse)

(FOR AGENCY USE)

BT/351

1. NAME (CAPS) LAST - FIRST - MIDDLE NO NGUYEN VAN		MR. - MISS - MRS. MR	2. (FOR AGENCY USE) ID/02047203	3. BIRTH DATE (Mo., Day, Year) 1929	4. SOCIAL SECURITY NO. MSS-17751 31 Dec 59/SG
5. VETERAN PREFERENCE 1. NO 2. SPI 3. 10 PT. DISAB. 4. 10 PT. COM2 5. 10 PT. OTHER		6. TENURE GROUP		7. SERVICE COMP. DATE 04-07-61	8. (FOR CSC USE)
9. FEGLI 1. COVERED (reg. only-designated opt.) 2. INELIGIBLE 3. WAIVED 4. COVERED (reg. and opt.)		10. RETIREMENT 1. CS 2. FICA 3. FS 4. NONE 5. OTHER		11. (FOR CSC USE)	
12. NATURE OF ACTION 340 CODE Reduction in Force		13. EFFECTIVE DATE (Mo., Day, Year) 01-20-73		14. CIVIL SERVICE OR OTHER LEGAL AUTHORITY	
15. FROM: POSITION TITLE AND NUMBER Clerk		16. PAY PLAN AND OCCUPATION CODE VGS		17. (a) GRADE OR LEVEL L/7	18. SALARY PH 11.8\$VN
19. NAME AND LOCATION OF EMPLOYING OFFICE Military Assistance Command-Vietnam/Special Troops/Director of Logistics Transportation Motor Pool Division/Operations Br./Phu Tho Pool APO 96222					

20. TO: POSITION TITLE AND NUMBER		21. PAY PLAN AND OCCUPATION CODE	22. (a) GRADE OR LEVEL (b) STEP OR RATE	23. SALARY
24. NAME AND LOCATION OF EMPLOYING OFFICE				
25. DUTY STATION (City-State) Cholon, Republic of Vietnam				26. LOCATION CODE VS 1500 000
27. APPROPRIATION MACV - O & MN	28. POSITION OCCUPIED 1. - COMPETITIVE SERVICE 2. - EXCEPTED SERVICE	29. APPROPRIATED POSITION (FROM) (TO) STATE 1 - PROVED 2 - WAIVED		

30. REMARKS:

☐ A. SUBJECT TO COMPLETION OF 1 YEAR PROBATIONARY (OR TRIAL) PERIOD COMMENCING

☐ B. SERVICE COUNTING TOWARD CAREER (OR PERMA) HIRE FROM

SEPARA. SHOW REASONS BELOW, AS REQUIRED, CHECK IF APPLICABLE: ☐ C. DURING PROBATION

Reason: Mission assumed by contractor

Employee was given two weeks notice period by letter received on 05 Jan 73.

Eligible for Tet Bonus and the following as indicated:

Separation Allowance: Eleven years and nine months.

Lump sum payment for Annual Leave: Yes

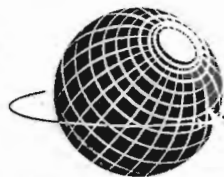
Family allowance (wife & 7 children) \$24. VN per bi-weekly pay period.

EID: None

This action constitutes a release for purposes of accepting employment with another US Gov't agency or a US or Free World private contractor associated with the US Gov't.

Forwarding address: 353/2/ Tham ngu Lao - Saigon.

31. DATE OF APPOINTMENT AFFIDAVIT (Accessions only)	34. SIGNATURE (Or other authentication) AND TITLE FOR THE APPOINTING OFFICER JOSEPH T. HUFFLER Civilian Personnel Officer 01-16-73 3222
32. OFFICE MAINTAINING PERSONNEL FOLDER (If different from employing office) ECFO, USARV/MACV SUPCOM	35. DATE
33. CODE AL 00 EMPLOYING DEPARTMENT OR AGENCY DEPARTMENT OF THE ARMY	



PAR AVION
VIA AIR MAIL

N/v 20 ug

Đi tìm chổ

there is the

die DIP nicht anfangen

Có thể ứng dụng máy bay

- nếu với cấp độ sẽ hoạt động lại sau.

TO : KHUC MINH THO

2246

TP HO CHI MINH
19.05.99
70000

MAY 30 1999

VIET NAM

0317 00d

BUY CHINH
SQ 838

USA

FROM : NGUYỄN VĂN MÔ
353/2/30 Phạm Ngũ Lão Q I
Thành phố Hồ Chí Minh
VN